

Số: 184/KH-MNPV

Phước Vĩnh, ngày 14 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Khung Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Căn cứ văn bản số 723/PGDDĐT-GDMN ngày 23 tháng 9 năm 2024 Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Mầm non năm học 2024 - 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo.

Căn cứ kế hoạch số 30/KH-MNPV ngày 17/11/2020 kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị. Trường MN Phước Vĩnh xây dựng nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Trường Mầm non Phước Vĩnh có 01 điểm chính, tọa lạc tại khu phố I, TT Phước Vĩnh, Phú Giáo, Bình Dương.

Tổng số trẻ/ nhóm lớp tính đến thời điểm tháng 10/2024

- Nhóm trẻ: 2 lớp/52/27 nữ
- Khối Mầm: 4 lớp/124/61 nữ
- Khối Chồi: 5 lớp/185/101 nữ
- Khối Lá: 5 lớp/197/96 nữ

Tổng cộng: 558/285 nữ

+ Đội ngũ:

Tổng số CBGVNV: 56/54 nữ

BGH: 3/3 nữ (trình độ ĐHMN)

Giáo viên: 36/36 nữ (trình độ ĐHMN: 30; CĐMN: 06)

Nhân viên: 17 (KT: 01, YT: 01; PV: 01, BV: 02, NV nấu ăn: 12)

1. Thuận lợi:

Được sự chỉ đạo, quan tâm hướng dẫn kịp thời của Lãnh đạo Phòng Giáo dục Phú Giáo.

Sự lãnh đạo của cấp Ủy đảng, Chính quyền địa phương, sự phối hợp tích cực của Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

Cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị, đồ chơi tương đối đầy đủ, đáp ứng tốt nhu cầu gửi con em của cha mẹ trẻ.

Đội ngũ cán bộ viên chức có phẩm chất đạo đức, năng lực, có tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công.

2. Khó khăn:

Một số trẻ nhập cư chuyển đến, chuyển đi theo mùa vụ thường không ổn định tại các nhóm, lớp.

Một số hộ gia đình khó khăn do ảnh hưởng kinh tế hiện nay.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, trường MN Phước Vĩnh xây dựng phương hướng nhiệm vụ cụ thể trong năm học 2024 - 2025 như sau:

B. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục ở cơ sở GDMN.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để tiếp cận việc thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) trong GDMN.

4. Bố trí bảo đảm 02 GV/ lớp; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; tiếp tục thực hiện công tác cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non phù hợp với nguồn kinh phí được giao, đảm bảo an toàn, hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN;

5. Đẩy mạnh phát triển số trẻ trong các nhóm lớp đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ tại đơn vị.

6. Tăng cường nề nếp, dân chủ, kỷ cương trong nhà trường. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN.

7. Thực hiện Chủ đề năm học **“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc”** gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”. Thực hiện thông điệp **“Trao yêu thương, nhân hạnh phúc”** và tiếp tục thực hiện chương trình **“Tôi yêu Việt Nam”**

8. Duy trì, nâng cao chất lượng và đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT) năm học 2023-2024, duy trì ổn định tỷ lệ trẻ đến trường.

9. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GVMN), thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và công tác bồi dưỡng giáo viên.

10. Tăng cường công tác tuyên truyền đến cha mẹ trẻ, chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về GDMN.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM.

I. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

a. Yêu cầu chỉ tiêu

Tiếp tục triển khai các văn bản quy định đến cán bộ viên chức.

Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN; Quyết định 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 phê duyệt Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025”; Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030”

Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định;

Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh quy định về việc hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Bình Dương (theo Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN);

Nghị định 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT, ngày 05/11/2021 quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở GDMN;

Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN;

Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN;

Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 ban hành Quy chế hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập dân lập và tư thục;

Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo;

Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN;

Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non...

Công văn số 423 /BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN.

b. Biện pháp.

Tiếp tục rà soát, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng quản lý nhà nước của các cấp để xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các kế hoạch, nhiệm vụ, đề án, chương trình để cụ thể hoá các chủ trương, định hướng phát triển GDMN theo từng năm và cho cả giai đoạn, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi với điều kiện, bối cảnh của địa phương để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của năm học và giai đoạn của đơn vị.

Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, tạo hành lang pháp lý và triển khai kịp thời trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, sinh hoạt chuyên môn; niêm yết công khai tại bảng tin trường, trang Web, trang fb, Zalo trường, Zalo nhóm lớp.

Xây dựng kế hoạch tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN như mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật về GDMN. Kiên quyết xử lý nghiêm những CBVC vi phạm Điều lệ trường MN, đạo đức nhà giáo.

2.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

a. Yêu cầu, chỉ tiêu

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Giao quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học, cơ quan quản lý; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Giao quyền chủ động Bộ phận chuyên môn, bán trú, giáo viên trong công tác lập kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong đơn vị.

b. Biện pháp:

Phân công nhiệm vụ, giao quyền phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn, sở trường phát huy hiệu lực, hiệu quả làm việc gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của từng cá nhân.

Tổ chức họp Hội đồng rà soát kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025; Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, kế hoạch tháng, tuần dựa trên điều kiện thực tế của đơn vị.

Duyệt kế hoạch đầu năm của từng bộ phận kịp thời .

Nắm bắt và triển khai văn bản quy định mới đề áp dụng và triển khai kịp thời trên trang zalo, fb, bảng tin trường đến chính quyền địa phương, viên chức và người lao động, cha mẹ trẻ em và người dân trên đại bàn xã để cùng phối hợp thực hiện hiệu quả chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Thực hiện dân chủ trong quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị, viên chức và người lao động được tham gia đóng góp ý kiến, thảo luận đề xây dựng quy chế dân chủ trong nhà trường, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch và thực hiện tốt 3 công khai (công khai minh bạch các chế độ chính sách, tiền lương, tiền thưởng, các chế độ cho trẻ, quy chế chuyên môn, kết quả khám sức khỏe định kỳ, kết quả đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ, công khai mức đóng góp tiền ăn của cha mẹ trẻ, tiền chợ, chế độ ăn, thực đơn, điều tra khẩu phần ăn kịp thời hàng ngày...).

Xây dựng kế hoạch, triển khai cho Cha mẹ trẻ và ký hợp đồng với các cơ sở, trung tâm Tiếng Anh có đủ cơ sở pháp lý, được Phòng GDĐT, Sở GDĐT thẩm định để triển khai cho trẻ 3-5 tuổi làm quen với Tiếng Anh; Thực hiện việc kiểm tra, giám sát đảm bảo việc tổ chức cho trẻ làm quen với Tiếng Anh đem lại hiệu quả đúng độ tuổi.

Tập trung quản lý chỉ đạo chuyên môn, quản lý chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Đánh giá chất lượng đội ngũ CBQL, GVMN đảm bảo nghiêm túc, thực chất, hiệu quả, kịp thời, đúng đối tượng nhằm phát huy khả năng sáng tạo của đội ngũ trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Tổ chức tốt Hội nghị công chức viên chức đưa ra kế hoạch, bản cam kết và các chỉ tiêu phân đầu thực hiện đạt hiệu quả. Thành lập Hội đồng thi đua - khen thưởng; Ban kiểm tra nội bộ, Kiện toàn Hội đồng trường... Xây dựng quy tắc ứng xử, kiện toàn quy chế, nội quy hoạt động trong nhà trường đảm bảo tinh gọn nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của cá nhân tập thể đối với mọi trách nhiệm được giao.

Kiểm tra dự giờ theo kế hoạch kịp thời chấn chỉnh những tồn tại trong hoạt động, xây dựng kế hoạch kiểm tra từ nhóm lớp, tổ khối đảm bảo theo chỉ tiêu quy định, công tác kiểm tra chéo, dự giờ đột xuất các nhóm lớp, qua đó tư vấn, hướng dẫn bồi dưỡng hỗ trợ thúc đẩy phát triển, rút kinh nghiệm và chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại kịp thời. Tăng cường hình thức dự giờ, tham quan học tập trường bạn để cải tiến nâng cao chất lượng hoạt động.

Thực hiện đầy đủ các quyền lợi, chế độ chính sách cho viên chức và người học. Thực hiện tốt chế độ BHYT, BHXH và chế độ chính sách của ngành. Công khai hàng tháng các chế độ nâng lương, khen thưởng.

Xây dựng kế hoạch phối hợp, ký kết ngày từ đầu năm với UBND, MTTQ, Công an, Phụ nữ, đoàn thanh niên, y tế, đài truyền thanh và cụ thể nhiệm vụ của mỗi tập thể, cá nhân để cùng thực hiện nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Xây dựng kế hoạch phối hợp với ban đại diện cha mẹ trẻ kiểm tra công tác bán trú trong năm học 2024-2025.

Đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định tại Điều lệ trường mầm non. Đẩy mạnh cải cách hành chính, kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức các buổi hội thảo việc ứng dụng CNTT trong quản lý chăm sóc, giáo dục trẻ, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo đầy đủ, tinh gọn, khoa học, hiệu quả.

3.3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với viên chức và người lao động cơ sở GDMN

a. Yêu cầu

Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN.

Kiểm tra việc quản lý kỷ luật lao động, trách nhiệm công tác, thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực hiện quy chế dân chủ, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, công tác kiểm tra, quản lý chuyên môn thực hiện các nội dung chương trình GDMN, Chuyên đề, công tác bán trú, CSVC tài chính, tài sản, công tác xã hội hoá giáo dục, công tác kết hợp với các tổ chức đoàn thể, lực lượng trong và ngoài nhà trường cũng như việc thực hiện các nhiệm vụ khác để có biện pháp kịp thời giải quyết, khắc phục, xử lý.

b. Biện pháp

Thực hiện thường xuyên, kịp thời nhằm tăng cường tu dưỡng phẩm chất đạo đức, chính trị; nâng cao trình độ chuyên môn; tạo mối quan hệ đồng nghiệp đoàn kết nội bộ trong giao tiếp và kỹ năng ứng xử giữa CBQL với giáo viên, giữa giáo viên với đồng nghiệp với PHHS và trẻ.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025; Kiểm tra thường xuyên việc triển khai kế hoạch, thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong nhà trường cụ thể

Kiểm tra việc xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học.

Kiểm tra việc thực hiện nội dung chương trình dạy học; kế hoạch hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục; thực hiện các quy định về chuyên môn, nghiệp vụ (13 giáo viên, 4 cấp dưỡng).

Kiểm tra việc quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính 1lần/quý; Kiểm tra tài sản 2 lần/năm; Kiểm tra theo kế hoạch, đột xuất đảm bảo đúng nguyên tắc;

Kiểm tra việc phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại; tham gia quá trình tuyển dụng, tuyển chọn; khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định;

Kiểm tra CSVC trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, hệ thống đường điện, nước sinh hoạt, quạt treo tường ... định kỳ 1lần/tháng, có kế hoạch sửa chữa, thay thế đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người sử dụng.

Kiểm tra việc tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường, nhà trẻ; quyết định khen thưởng, phê duyệt kết quả đánh giá trẻ theo các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định;

Thực hiện công tác 3 công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT kịp thời, đúng hướng dẫn và được niêm yết bảng tin của nhà trường. Tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ trẻ hàng năm để xây dựng kế hoạch phối hợp trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, các khoản thu –chi hộ đảm

bảo quyền lợi cho trẻ. Thực hiện công khai có xác nhận và giám sát của đại diện Cha mẹ trẻ em được niêm yết tại bảng tin, trang Wes, fb, Zalo trường kịp thời hàng ngày, tháng, quý tùy vào các khoản thu-chi

Phối hợp với Ủy ban nhân dân TT Phước Vĩnh, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng trong việc giám sát nâng cao hoạt động của đơn vị.

2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong tình hình thiên tai, dịch bệnh.

a. Yêu cầu:

Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, viên chức trong công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo Chương trình GDMN. Xây dựng phương án phòng chống dịch bệnh và phòng thiên tai, phương án phòng cháy, chữa cháy.

Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Xây dựng môi trường giáo dục xanh-sạch-đẹp-an toàn- thân thiện, tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong nhà trường và công văn số 649/SGDĐT-GDMN ngày 03/5/2017 của Sở GDĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục.

b. Chỉ tiêu

100% trẻ được đảm bảo an toàn và phòng chống tai nạn thương tích.

Phân công 16/16 nhóm, lớp thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh phòng, chống dịch bệnh, mỗi lớp có nội dung tuyên truyền đến cha mẹ trẻ em về bệnh dịch theo mùa, bệnh đau mắt đỏ và các bệnh truyền nhiễm khác...

100% các nhóm/lớp xây dựng lịch vệ sinh hàng tuần, thường xuyên vệ sinh đồ dùng cá nhân trẻ, đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh môi trường bên trong và ngoài nhóm lớp, đảm bảo nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, tạo mảng xanh trong khu vực nhà vệ sinh...

Được UBND công nhận trường học an toàn, phòng ,chống tai nạn thương tích.

c. Biện pháp

Tổ chức bồi dưỡng Quy chế nuôi dạy trẻ, quy chế đảm bảo an toàn cho trẻ ngay đầu năm học, đưa nội dung an toàn của trẻ vào đánh giá xét thi đua cuối năm trong đội ngũ CBVC. Tham mưu, tạo điều kiện cho CBVC tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích ... do Trung tâm y tế tổ chức.

Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy trong đơn vị

Xây dựng kế hoạch thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi trong lớp, ngoài trời, kịp thời phát hiện, khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn khi cho trẻ tham gia các hoạt động.

Trang bị đầy đủ túi sơ cấp cứu và tủ thuốc thông thường tại các nhóm lớp, nhà bếp, phòng y tế. Bố trí phòng y tế có đủ điều kiện để chăm sóc trẻ ốm trong khi chờ gia đình đến đón.

Bố trí phòng y tế dự phòng, trang bị đầy đủ vật tư y tế, máy đo thân nhiệt, nước sát khuẩn, bao tay, khẩu trang, sổ theo dõi cập nhật tình trạng sức khỏe trẻ...

Thường xuyên kiểm tra lịch vệ sinh ở các nhóm/ lớp, kiểm tra đồ dùng đồ chơi, ổ điện, thùng, xô không chứa nước, chất tẩy rửa sàn nhà, nhà vệ sinh đặt đũa quai tam tay của trẻ... công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

2.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

a. Yêu cầu

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối thể chất và tinh thần cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi.

Tăng cường kiểm tra giám sát chặt công tác tuyên truyền trên bảng tin trường, nhóm lớp về giáo dục dinh dưỡng, các biện pháp vệ sinh phòng các bệnh: Bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng và các bệnh truyền nhiễm khác..., đảm bảo các điều kiện an toàn cho trẻ trong hoạt động học tập và hoạt động vui chơi.

Thực hiện theo quy trình bếp một chiều, xây dựng mô hình vệ sinh ATTP trong trường. Tăng cường quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn ở tại đơn vị. Tiếp tục ứng dụng phần mềm giao dục trong việc điều tra khẩu phần ăn cho trẻ một cách hợp lý, kịp thời.

Chú trọng đến sức khỏe trẻ, tỷ lệ trẻ phát triển bình thường, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, trẻ thấp còi bằng các biện pháp tích cực để phòng chống béo phì, giúp trẻ phát triển tâm vóc, trí tuệ. Phối hợp Y tế tổ chức khám sức khỏe cho cháu và cô. Thực hiện tốt vệ sinh môi trường, phòng chống tốt các loại bệnh, trong đơn vị như: bệnh đau mắt đỏ, bệnh tay-chân-miệng và dịch bệnh sốt xuất huyết...

Trang bị đầy đủ đồ dùng, phương tiện phục vụ cho việc tổ chức bán trú. Đồ dùng sinh hoạt của trẻ tiện ích, phù hợp. Thường xuyên rèn luyện, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong sinh hoạt hằng ngày.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học, Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em”

b. Chỉ tiêu

100% trẻ đến cơ sở GDMN đều được khám sức khỏe và theo dõi phát triển thể lực, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.

Triển khai kịp thời các giải pháp giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì.

100% cán bộ, viên chức đều qua lớp tập huấn vệ sinh an toàn thực phẩm và sơ cấp cứu.

100% trẻ đều có đồ dùng vệ sinh cá nhân riêng, được thường xuyên rèn luyện thói quen hành vi văn minh lịch sự.

100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ khi đến trường, vệ sinh thân tự phục vụ bản thân.

16/16 nhóm/lớp thường xuyên vệ sinh môi trường trong và ngoài nhóm/ lớp, lau chùi cửa lớp, nhà vệ sinh, tẩy rửa đồ dùng đồ chơi cho trẻ... Dạy trẻ các thao tác vệ sinh đảm bảo phòng dịch bệnh xảy ra.

Thực hiện việc điều tra khẩu phần hàng ngày trên phần mềm dinh dưỡng.

100% cấp dưỡng được tập huấn công tác vệ sinh thực phẩm và thực hiện tốt vệ sinh trong các thao tác của cấp dưỡng và trong các công đoạn của quy trình chế biến thực phẩm, phân chia thức ăn, lưu mẫu thực phẩm... Bếp ăn trường được Trung tâm y tế công nhận “Bếp ăn đảm bảo vệ sinh thực phẩm”.

56/56 viên chức và người lao động được khám sức khỏe đầu năm học.

c. Biện pháp

Trang bị đầy đủ đồ dùng vệ sinh các nhân cho trẻ.

Tham mưu trung tâm y tế đủ điều kiện khám sức khỏe định kỳ cho các cháu vào đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ cho viên chức và người lao động.

Thực hiện tốt “Quy chế đơn vị” trong trường mầm non, luôn kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế đối với từng giáo viên. Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm.

Xây dựng kế hoạch Phối hợp Y tế địa phương thường xuyên triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng bệnh, phòng dịch, đặc biệt là phòng bệnh sốt xuất huyết, bệnh tay-chân-miệng; **tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe đầu năm học (T9)** theo quy định. **Tổ chức thực hiện cân-đo-theo dõi thể lực, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới.**

Quản lý tiêm chủng, phòng, chống dịch bệnh cho trẻ kịp thời, hướng dẫn, bồi dưỡng GV nghiên cứu kỹ cách sử dụng sổ theo dõi sức khỏe chăm biểu đồ, tính chỉ số cân đối giữa chiều cao và cân nặng từng độ tuổi để đánh giá chính xác tình hình sức khỏe của trẻ và có biện pháp can thiệp, phối hợp kịp thời trẻ giúp trẻ phát triển một cách toàn diện nhất. Phối hợp với cha mẹ có bổ sung thực phẩm đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ tại nhà, Tăng vận động cho trẻ thừa cân, béo phì.

Tăng cường giám sát việc thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh ATTP cho trẻ, triển khai và thực hiện đúng quy trình mua, chế biến, lưu mẫu thức ăn, đảm bảo tuyệt đối không để xảy ra một trường hợp ngộ độc trong trường gây ảnh hưởng đến sức khỏe trẻ. Thực hiện tốt công tác hợp đồng chuyển giao thực phẩm đạt chất lượng với cơ sở có giấy phép kinh doanh. Qui trách nhiệm cụ thể khi có ngộ độc thực phẩm. Lập sổ theo dõi việc nhận thực phẩm hàng ngày (sổ tiếp phẩm), sổ theo dõi sửa ở các nhóm/ lớp.

Chỉ đạo giáo viên thường xuyên tổ chức rèn luyện các thao tác vệ sinh, cách chăm sóc vệ sinh răng miệng và tổ chức các giờ lao động tự phục vụ cho trẻ tùy theo độ tuổi dần hình thành nề nếp thói quen tốt, hành vi văn minh có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu dài của trẻ như: “rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước chảy”; ngủ mùng (màn); kỹ năng tự phục vụ; kỹ năng tự bảo vệ an toàn cho bản thân; giữ gìn vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp; phân công tổ trực nhật cho trẻ để trẻ tự phối hợp, chia sẻ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết hợp giáo dục trẻ biết nhường nhịn giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

Tổ chức cho 100% trẻ được ăn bán trú tại trường. Tham mưu cha mẹ trẻ đảm bảo mức ăn là 32.000đ/ngày/trẻ. Chỉ đạo bộ phận bán trú tổ chức cho các cháu được ăn đúng-ăn đủ chế độ. Tổ chức điều tra tính khẩu phần trước ít nhất 1 tuần trước khi tổ chức cho trẻ ăn, phân đấu nhu cầu năng lượng khẩu phần ăn của trẻ tại trường đạt từ: Nhà trẻ 70- 80%, đạt 6,51-800 KClo /ngày, mẫu giáo 60-70% đạt 738-924 KClo/ngày. Quản lý tốt tiêu chuẩn ăn hàng ngày, thực hiện theo định lượng thực phẩm và cân đối giữa các chất, điều chỉnh tiền ăn và lượng thực phẩm kịp thời trong ngày, tuần ...không xảy ra tình trạng tiêu cực, tồn tại trong quản lý bếp ăn, bữa ăn trẻ.

Ban chăm sóc sức khỏe thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực, nghiêm túc thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thực phẩm đúng quy định, công khai chế độ ăn, định mức tiền ăn hàng ngày của trẻ kịp thời, rõ ràng, chính xác. *Lưu ý số tiếp phẩm phải được cập nhật và công khai trước 9h sáng trong ngày.*

Tuyên truyền và phối hợp với phụ huynh chế độ dinh dưỡng phù hợp giảm tỷ lệ trẻ SDD, thừa cân, béo phì.

Tích cực kiểm tra định kỳ công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường các khu vực trong và ngoài nhà trường, thường xuyên khai thông cống rãnh ..., tiêm chủng phòng ngừa bệnh, phòng dịch, dập dịch. Giải quyết tốt, kịp thời các vấn đề sơ cứu, cấp cứu, xử lý bệnh tại chỗ trước khi đưa đến bệnh viện.

Kiểm tra, chỉ đạo bộ phận bán trú tăng cường các biện pháp chỉ đạo, quản lý chặt chẽ giáo viên, nhân viên y tế của đơn vị đảm bảo đúng thao tác kỹ thuật, cập nhật số liệu, thống kê kết quả chính xác, đúng thời gian quy định.

2.3. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

a. Yêu cầu

Tập trung các giải pháp thực hiện Chủ đề “***Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm***” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề. Thực hiện thông điệp “***Trao yêu thương, nhân hạnh phúc***” và tiếp tục thực hiện chương trình “***Tôi yêu Việt Nam***”.

Phát triển Chương trình GDMN trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; phát huy tính chủ động liên kết với các đơn vị bạn, các tổ chức, cá nhân và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật.

Bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề năm học 2024-2025.

Có giải pháp bảo thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng. Bồi dưỡng chuyên đề hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ rối loạn phát triển trong CSGDMN.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông. Tiếp tục triển khai chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học GDMN giai đoạn 2020-2024.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, chuyên đề bồi dưỡng năng lực đổi mới sáng tạo cho GDMN, chuyên đề tổ chức hoạt động GDÂN tiếp cận đa văn hóa trong cơ sở GDMN, chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông chương trình GDPT, chuyên đề ứng dụng giáo dục STEAM trong chương trình GDMN.

Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành.

Thực hiện mô hình thư viện xanh trong nhà trường theo Thông tư số 16/TT - BGDDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về việc Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

b. Chỉ tiêu

35/35 giáo viên được bồi dưỡng chuyên môn tại đơn vị và tham gia đầy đủ các lớp được cử bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do ngành tổ chức.

16/16 nhóm lớp được phân công chuyên đề “Nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

16/16 nhóm lớp thực hiện lồng ghép chuyên đề GD kỹ năng sống cho trẻ.

16/16 nhóm lớp tổ chức thực hiện lồng ghép chuyên đề giáo dục âm nhạc đa văn hóa trong GDMN

16/16 nhóm lớp tổ chức thực hiện ứng dụng giáo dục STEAM trong chương trình GDMN.

5/5 lớp lá thực hiện chuyên đề chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông chương trình GDPT.

16/16 nhóm lớp có đầy đủ các thiết bị, đồ chơi, học cụ và được sắp xếp bố trí theo tiêu chí” lấy trẻ làm trung tâm” nhằm đảm bảo đưa vào sử dụng cho trẻ an toàn, tiện ích, hợp lý... phục vụ cho quá trình chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

Đảm bảo đủ đồ chơi ngoài trời cho trẻ tham gia hoạt động, sân chơi đảm bảo an toàn, có cây xanh bóng mát, có vườn ra, vườn hoa với đầy đủ thể loại cây đáp ứng tốt giờ hoạt động ngoài trời cho trẻ.

Mỗi tổ có ít nhất 02 bộ ĐDDC được làm mới, hiệu quả sử dụng lâu dài, 100% giáo viên sử dụng nguyên vật liệu mở đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả.

100% trẻ đạt được các yêu cầu - kỹ năng cần đạt theo lứa tuổi; 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

Thao giảng: 4 tiết /1 giáo viên; Dự giờ: 16 tiết/ 1 giáo viên/ 1 năm.

16/16 nhóm lớp khai thác và sử dụng hiệu quả máy vi tính, trong giảng dạy.

Chuyên cần: 96,5%, Bé ngoan: 96,0%.

100% trẻ thuộc diện hưởng chế độ của Nhà nước đều được giải quyết chế độ kịp thời khi đến trường.

Phân công phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn quản lý thư viện; Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá các hoạt động thư viện.

c. Biên pháp

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, khối trưởng căn cứ vào Chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”; Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”; thông điệp của trường **“Trao yêu thương, nhận hạnh phúc”** xây dựng kế hoạch, điều chỉnh cần:

Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề theo kế hoạch năm học 2024-2025.

Tăng cường áp dụng đa dạng các hình thức, phương pháp giáo dục trẻ, chú trọng hoạt động vui chơi, thường xuyên tạo cơ hội cho trẻ chủ động tham gia các hoạt động khám phá, trải nghiệm theo phương châm “Học bằng chơi, chơi mà học” phù hợp với độ tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN.

Giáo dục hình thành và phát triển hành vi, thói quen tốt cho trẻ, giáo dục kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi của trẻ, với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc.

Xây dựng môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết, thường xuyên tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ ở mọi nơi mọi lúc, phát triển kỹ năng giao tiếp. Đặc biệt, quan tâm tạo cơ hội để trẻ phát triển khả năng mạnh dạn, tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, biểu cảm.

Nâng cao nhận thức, hành động, năng lực ứng xử văn hóa trong đơn vị.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Ban hướng dẫn nghiệp vụ trường trong hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ giáo viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, năng lực thực hành chuyên. Giao quyền cho các bộ phận, giáo viên trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của cơ sở GDMN, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Triển khai, kiểm tra việc khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo quan điểm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”.

Xây dựng Kế hoạch làm khu vực thư viện, triển khai các văn bản quy định về quản lý, khai thác, sử dụng thư viện; hệ thống hồ sơ, sổ sách và nội quy của thư viện.

Tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm: Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện gắn với kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tháng, năm học;

Người phụ trách công tác thư viện: Lập kế hoạch bảo quản, lưu trữ, kiểm kê, sàng lọc và phát triển tài nguyên thông tin theo quy trình nghiệp vụ thư viện; Quản lý,

lưu giữ và sử dụng hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động của thư viện theo tháng, năm học; xây dựng nội quy thư viện; Lập báo cáo định kỳ, thường xuyên về công tác thư viện; Tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Giáo viên có trách nhiệm: Phối hợp xây dựng kế hoạch lồng ghép các hoạt động ở góc thư viện theo tháng, năm học;

Tổ chức cho trẻ tham gia đọc sách, tìm hiểu các đầu sách tạo thói quen đọc sách trong ngày; giữ gìn sách, tìm hiểu thông tin trong sách.... Giữ gìn sách.

Vận động tuyên truyền PHHS cho trẻ đọc sách ở nhà, ở trường; vận động nguồn tài trợ, viện trợ, tặng cho, đóng góp từ tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa phương theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

Phân công chuyên đề năm học 2024-2025

Nhóm lớp	Chuyên đề
NT 1A	Chuyên đề phát triển vận động- Giáo dục kỹ năng sống
NT 1B	Nhận biết tập nói- An toàn giao thông
Mầm 1	Giáo dục trẻ theo hướng stem – Lấy trẻ am làm trung tâm
Mầm 2	Ứng dụng CNTT- Ứng phó biến đổi khí hậu
Mầm 3	Chuyên đề phát triển vận động – Giáo dục kỹ năng sống
Mầm 4	An toàn giao thông – (Chương trình tôi yêu Việt nam) – Phối hợp cha mẹ chăm sóc trẻ
Chồi 1	Chuyên đề phát triển vận động – Ứng dụng CNTT
Chồi 2	An toàn giao thông (Chương trình “Tôi yêu Việt nam”) – Hoạt động tạo hình
Chồi 3	Chuyên đề phát triển vận động- Giáo dục kỹ năng sống
Chồi 4	Lấy trẻ em làm trung tâm – Môi trường chữ viết
Chồi 5	Giáo dục trẻ theo hướng stem – Lấy trẻ em làm trung tâm
Lá 1	Giáo dục trẻ theo hướng stem – Lấy trẻ em làm trung tâm
Lá 2	An toàn giao thông (Chương trình “Tôi yêu Việt nam”) - Phòng chống bạo hành
Lá 3	Chuyên đề “Xây dựng kế hoạch lấy trẻ làm TT”- Ứng dụng CNTT
Lá 4	Chuyên đề “Ứng phó biến đổi khí hậu” –Phát triển vận động

Lá 5	Chuyên đề LQCV- Giáo dục giới cho trẻ
------	---------------------------------------

Ngoài chuyên đề được phân công các lớp vẫn lồng ghép các chuyên đề khác vào hoạt động hàng ngày (Tập trung vào kế hoạch tháng đề dạy trẻ và tuyên truyền đến cha mẹ trẻ em).

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch làm ĐDDC, tổ chức triển lãm đồ dùng, đồ chơi 2 lần/năm(tháng 11/2023 và 4/2024) theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

Định kỳ 11lần/tuần đến các cơ sở nhóm lớp để tư vấn, hỗ trợ chuyên môn điều chỉnh kịp thời những hạn chế giúp cơ sở thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

3. Phát triển nhóm, lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

3.1. Phát triển nhóm, lớp.

a.Yêu cầu

Trong năm học 2024-2025 với tổng số lớp 16 lớp, 16 phòng học được trang bị đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị phục vụ cho trẻ (trong đó ưu tiên cho trẻ 5 tuổi). Đội ngũ CBVC đáp ứng đủ theo yêu cầu điều lệ trường mầm non.

Thực hiện phối hợp với chính quyền địa phương, hội phụ nữ, khu phố, Ban đại diện CMHS hưởng ứng tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” đồng thời tổ chức tốt “Ngày hội đến trường của bé”.

b. Chỉ tiêu ra lớp tính đến tháng 10/2024

Nhóm trẻ: 2 lớp/52/27 nữ

Khối Mầm: 4 lớp/124/ 61 nữ

Khối Chồi: 5 lớp/185/ 101 nữ

Khối Lá: 5 lớp/197/96 nữ

Tổng cộng: 558/285 nữ

Số trẻ huy động trẻ ra lớp trên địa bàn đến thời điểm hiện tại trên toàn thị trấn Phước Vĩnh:

Trẻ nhà trẻ: 72/109; đạt 66,05 % (tính trẻ từ 0-2 tuổi).

Riêng trẻ 2 tuổi: 72/109; đạt 66,05%

Trẻ mẫu giáo: 722/755 đạt 95,62%

Trẻ 5 tuổi : 270/270 đạt 100%.

Trẻ 4 tuổi: 223/250 đạt 89,20%

Trẻ 3 tuổi: 161/192 đạt 83,85.

Phân đầu tỉ lệ: Chuyên cần nhà trẻ 90%; Chuyên cần mẫu giáo 95,5%, bé ngoan đạt 95,0%. Riêng trẻ MG 5 tuổi chuyên cần đạt 95,5% trở lên, bé ngoan đạt 96% trở lên.

c. Biện pháp

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động trẻ đi học chuyên cần.

Phân chia trẻ vào các nhóm/ lớp đúng độ tuổi theo điều lệ trường Mầm non.

Tăng cường các biện pháp tư vấn hỗ trợ giáo viên sắp xếp trang trí nhóm lớp đảm bảo nội dung phong phú, phù hợp theo từng chủ điểm hàng tháng với độ tuổi trẻ, tạo môi trường sư phạm ‘Xanh - an toàn - thân thiện’ để tập trung duy trì sĩ số trẻ đến lớp.

Xây dựng góc thư viện xanh, cải tạo môi trường bên ngoài, vườn trường, vườn rau cho bé...nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục với chủ đề **“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”**.

Tham mưu các cấp lãnh đạo và tự sửa chữa từ nguồn ngân sách từng bước nâng cấp tạo khuôn viên trường an toàn, thân thiện.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

a. Yêu cầu:

Ưu tiên các nguồn lực, điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTE 5 tuổi để hướng đến phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo; tiếp tục tham mưu cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại. Tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng thư viện theo lộ trình.

16/16 nhóm lớp được trang bị đầy đủ trang thiết bị ĐDDC theo quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GDĐT; Thường xuyên cải tạo sửa chữa CSVC đáp ứng nhu cầu hoạt động của trẻ em.

Có ít nhất từ 200- 250 bộ đồ đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có phù hợp với văn hóa địa phương, gắn với cuộc sống của trẻ do giáo viên và trẻ cùng làm thực hiện tốt việc hạn chế rác thải nhựa trong trường mầm non; 16/16 nhóm lớp ký cam kết “Xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện”.

Sân trường có đầy đủ đồ chơi ngoài trời, đảm bảo an toàn, vườn cây với đầy đủ thể loại cây đáp ứng tốt giờ hoạt động ngoài trời cho trẻ.

Thực hiện tốt các điều kiện đảm bảo trường Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III và Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

b. Biện pháp :

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh; tiếp tục tham mưu gửi bài cho đài phát thanh xã tuyên truyền về ngành học, nhu cầu tiếp nhận và tạo điều kiện của nhà trường để cha mẹ trẻ tiếp tục cho con em ra lớp.

Tư vấn hỗ trợ giáo viên sắp xếp trang trí nhóm lớp đảm bảo nội dung phong phú, phù hợp theo từng chủ điểm hàng tháng với độ tuổi trẻ, tạo môi trường sư phạm an toàn, thân thiện, xanh - sạch - đẹp để tập trung duy trì sĩ số trẻ đến lớp

Mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng đồ chơi, trang bị các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục đối với CBQL, GVMN đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Quan tâm chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường CSVC, TBDH-ĐDDC hiện có. Việc tự làm đồ dùng đồ chơi

cần đảm bảo hiệu quả, tránh hình thức, tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ chơi. Trang bị đủ bàn ghế cho trẻ học tập, sinh hoạt ăn - uống, đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ, đồ dùng vệ sinh của nhóm/lớp...

Kiểm kê tài sản và kiểm tra định kỳ 2 lần/năm (tháng 12/2024, tháng 5/2025). Qua đó theo dõi chặt chẽ việc sử dụng và bảo quản tài sản nhà trường, chống lãng phí điện, nước, gas và các vật tư khác. Thực hiện nghiêm túc các khoản thu - chi trong năm học 2024-2025, đảm bảo sử dụng các khoản thu đúng mục đích, thực hiện đúng nguyên tắc thu đủ - bù chi công khai, thông báo đầy đủ, cụ thể, kịp thời kế hoạch thu - chi từng khoản thu đến cha mẹ của trẻ.

Nhà trường xây dựng bảng tiêu chí, giáo viên rà soát, tự đánh giá “Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện” ở các nhóm, lớp. Các bộ phận, giáo viên đưa vào kế hoạch hàng tháng cụ thể nội dung, việc làm cụ thể như: bố trí, sắp xếp tạo sân chơi, đồ chơi ngoài trời, trồng hoa và cây kiểng...thuận tiện cho trẻ khám phá, quan sát với các hoạt động giáo dục ngoài trời, đáp ứng yêu cầu phát triển thể lực cho trẻ và luôn “Môi trường xanh - sạch - đẹp – an toàn – thân thiện”

Ra quyết định thành lập Ban thông tin điện tử; Ban thông tin có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên đề, tư vấn hỗ trợ giáo viên, phân công nhiệm vụ, kiểm tra đánh giá đảm bảo các video được thẩm định trước khi đưa lên trang zalo tuyên truyền cho cha mẹ trẻ; Tiếp tục vận động CBGV tìm hiểu thêm trên các trang thông tin điện tử chính thống GDMN để sưu tầm tài liệu, giáo án, bài giảng... áp dụng nâng cao năng lực chuyên môn bản thân.

Thực hiện hoàn thiện hồ sơ, kết hợp rà soát, xây dựng kế hoạch cải tiến, đánh giá để thực hiện tốt các điều kiện đảm bảo trường Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III và Chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo đúng kế hoạch.

3.3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

a. Yêu cầu:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014 ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập chống mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT.

Đảm bảo đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

Phấn đấu huy động trẻ em tuổi nhà trẻ huy động từ 35%, mẫu giáo 95%.

Đạt tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp 100%.

b. Chỉ tiêu:

Đạt chuẩn Phổ cập GDMNCTENT năm học 2024 - 2025

c. Biện pháp

Tham mưu các cấp lãnh đạo, phối hợp các ban ngành có liên quan, chính quyền địa phương ưu tiên nguồn lực về cơ sở vật chất để thực hiện tốt nhiệm vụ; kiểm tra, công nhận chất lượng PCGDMNTNT đạt chỉ tiêu đề ra của địa phương.

Điều tra, cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT

trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả.

Phấn đấu đạt chất lượng tốt nhất các tiêu chuẩn Phổ cập đảm bảo hoàn thành công tác PCGDMNCTNT theo đúng lộ trình ngành giao.

Triển khai các văn bản quy định hiện hành, quản lý công tác thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Kịp thời giải quyết các chế độ, chính sách cho trẻ theo quy định.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

4.1. Rà soát đội ngũ quản lý và giáo viên mầm non

a. Yêu cầu

Thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GDĐT và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập.

Tổ chức thực hiện quản lý, đánh giá chất lượng đội ngũ theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non (Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018); Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non (Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018), đảm bảo chất lượng đội ngũ tương xứng với trình độ đào tạo, bồi dưỡng.

Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng. Nâng cao trình độ chuyên môn đạt chuẩn, trên chuẩn trong đội ngũ theo Luật số 43/2019/QH14 Luật Giáo dục. Đầu năm học mỗi giáo viên đăng ký phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực giảng dạy, trình độ tin học, ngoại ngữ và tự đăng ký phấn đấu đạt các danh hiệu từ điểm xuất phát, đăng ký đề tài sáng kiến kinh nghiệm...

Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo theo Quyết định 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 Quyết định ban hành quy định về đạo đức nhà giáo, tăng cường tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức, khắc phục khó khăn, tích cực học tập nâng cao trình độ đào tạo. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) theo quy định của Bộ GDĐT (Thông tư 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17/8/2011 và Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); Triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện văn hóa công sở” trong ngành giáo dục huyện Phú Giáo giai đoạn 2019-2025”.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với viên chức và người lao động.

Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, sức khỏe của cán bộ, viên chức trong đơn vị.

b. Chỉ tiêu

100% cán bộ quản lý đảm bảo thực hiện đồng bộ việc đổi mới quản lý giáo dục về 2 phương diện: phương thức quản lý và phong cách quản lý.

Tổ chức đánh giá chất lượng đội ngũ theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, Chuẩn hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trường mầm non.

100% cán bộ viên chức “Thi đua thực hiện kỷ cương, trách nhiệm, tận tụy, chuyên nghiệp” trong đơn vị.

Phần đầu giáo viên đạt trình độ trên chuẩn 90%, trong đó giáo viên lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt trình độ trên chuẩn 100%.

Tin học: 100%. Ngoại ngữ 100% đối với giáo viên, nhân viên văn phòng

Cán bộ quản lý: tin học B, ngoại ngữ B

100% CBVC không vi phạm điều lệ trường mầm non, đạo đức nhà giáo, văn hóa ứng xử trong đơn vị.

c. Biện pháp

Xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhất là GVMN nhằm từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng mục tiêu của Chương trình GDMN do Bộ GDĐT quy định.

Yêu cầu giáo viên xây dựng kế hoạch đổi mới, thực hiện đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, PHT, giáo viên mầm non theo Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018; Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018. Qua quá trình tự đánh giá giúp CBQL, GV nhận thấy rõ hơn về những hạn chế của bản thân từ đó có kế hoạch nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Yêu cầu mỗi cán bộ, viên chức thực hiện nghiêm túc chuẩn mực đạo đức nhà giáo và văn hóa ứng xử trong đơn vị theo kế hoạch số 98/KH-PGDĐT Phú Giáo ngày 17/9/2019.

Tiếp tục rà soát kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, giáo viên trong năm và cử tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các lớp bồi dưỡng quản lý, trung cấp lý luận chính trị.

Tiếp tục vận động và tạo điều kiện cho cán bộ, viên chức xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao tay nghề, bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ để phục vụ cho yêu cầu công tác, đăng ký kế hoạch tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên đề, đảm bảo số tiết dự giờ hàng tháng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn đa dạng về hình thức như: sinh hoạt nhóm/lớp, tổ khối, trường; chủ động, linh hoạt về thời gian, lựa chọn nội dung trọng tâm, phù hợp điều kiện thực tế và năng lực của giáo viên, đáp ứng được mục tiêu Chương trình GDMN. Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; phát triển năng lực từng cá nhân, khuyến khích khả năng sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên.

Quan tâm bồi dưỡng những giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, có tinh thần cầu tiến, có bản lĩnh chính trị, nhận thức đúng đắn về chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước để phát triển đảng viên.

Các thành viên của Ban hướng dẫn nghiệp vụ cơ sở, tích cực tham gia các hoạt động bồi dưỡng chuyên đề, tham gia thanh kiểm tra cùng ban giám hiệu, điều động của Phòng giáo dục (nếu có).

4.2. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

a. Yêu cầu

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và Điều lệ trường Mầm non. Xây dựng nề nếp kỷ cương trong quản lý hành chính, quản lý chất lượng chăm sóc, nuôi

dưỡng giáo dục trẻ. Thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2019.

Tăng cường tính trách nhiệm trong công tác tự kiểm tra, tự đánh giá chất lượng công việc của cá nhân và tập thể. Đánh giá thực chất phong trào thi đua. Đảm bảo có 30% giáo viên được kiểm tra chuyên môn trong năm học.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, kế hoạch tự bồi dưỡng

Đổi mới đánh giá hoạt động sư phạm, khuyến khích phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên. Tư vấn, hướng dẫn kịp thời các giả pháp khắc phục hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Dự giờ chéo lẫn nhau, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp.

b. Chỉ tiêu.

Triển khai tất cả các văn bản pháp qui của ngành kết hợp xây dựng phát triển nhà trường theo từng giai đoạn, từng năm học, kế hoạch tháng, tuần theo đề lệ trường mầm non.

Kiểm tra chuyên môn: 11 giáo viên, 3 cấp dưỡng.

Kiểm tra chuyên đề: 4 giáo viên

Kiểm tra hồ sơ sổ sách tổ khối: 2 tổ/ học kỳ

Kiểm tra công tác lưu trữ hồ sơ văn thư: 1 lần/ năm học

Kiểm tra tài chính: 1 lần/quý. Kiểm tra theo kế hoạch, đột xuất đảm bảo đúng nguyên tắc.

Thực hiện quản lý theo 3 phương thức: Kế hoạch - thi đua và pháp chế.

Thực hiện cập nhật dữ liệu về trẻ, đội ngũ CBQL, giáo viên chính xác, kịp thời, Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

Thăm nắm tình hình nhóm trẻ gia đình trên địa bàn ít nhất 1 lần/tháng.

c. Biện pháp

Xây dựng kế hoạch công tác năm, tháng, tuần năm học 2024 - 2025.

Xây dựng kế hoạch học bồi thường xuyên năm học 2024-2025.

Sinh hoạt chuyên đề.

Thành lập Hội đồng thi đua - khen thưởng; Ban kiểm tra nội bộ...

Phân công nhiệm vụ cụ thể hàng tháng cho các bộ phận kết hợp kiểm tra thường xuyên chế độ thông tin, báo cáo định kỳ. Tăng cường trao đổi văn bản hành chính điện tử, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản lý hành chính, cập nhật dữ liệu về trẻ, về đội ngũ CBQL, giáo viên vào phần mềm cơ sở dữ liệu.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Nghiên cứu và triển khai các văn bản pháp qui của ngành, các văn bản quản lý tài chính, thi đua đảm bảo công khai trong các cuộc họp hội đồng sư phạm và bản tin nội bộ.

BGH kiểm tra dự giờ theo kế hoạch kịp thời chấn chỉnh những tồn tại trong hoạt động, xây dựng kế hoạch kiểm tra từ nhóm lớp, tổ khối đảm bảo theo chỉ tiêu quy định, công tác kiểm tra chéo, dự giờ đột xuất các nhóm lớp, qua đó tư vấn, hướng dẫn bồi dưỡng hỗ trợ thúc đẩy phát triển, rút kinh nghiệm và chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại kịp thời giúp giáo viên thay đổi nhận thức, thói quen giáo dục mang tính áp đặt, nóng vội, tổ chức hoạt động mọi lúc, mọi nơi một cách thoải mái (*không cảm thấy áp lực khi có đoàn kiểm tra*). Tăng cường hình thức dự giờ, tham quan học tập trường bạn để cải tiến nâng cao chất lượng hoạt động.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, góp ý, có biên bản khi kiểm tra, có biện pháp xử lý nếu cán bộ, viên chức không thực hiện tốt quy định. Sinh hoạt định kỳ mạnh dạn đóng góp ý kiến giữa các thành viên trong nhà trường.

Tăng cường công tác tổ chức kiểm tra công tác bảo quản, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi phục vụ phương pháp dạy học, đổi mới công tác quản lý. Bảo quản tốt cơ sở vật chất tài sản trong nhà trường. Trong năm tiến hành kiểm tra tài sản 2 lần (tháng 12, tháng 5) Tăng cường hiệu quả thiết thực trong khai thác, sử dụng và bảo quản đồ dùng đồ chơi.

Giám sát, kiểm tra thường xuyên công tác lưu trữ công văn, báo cáo, đảm bảo thực hiện đúng thể thức trình bày các văn bản theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 Nghị định về công tác văn thư.

5. Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

a. Yêu cầu:

Tham mưu Lãnh đạo Tích cực phối hợp với các cơ quan, ban ngành chức năng tổ chức thực hiện công tác truyền thông bằng nhiều hình thức về giải pháp phát triển GDMN của địa phương.

Tiếp tục thực hiện công khai chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; công khai các điều kiện vật chất và đội ngũ giáo viên, công khai quỹ tiền ăn cho trẻ do cha mẹ đóng góp theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại các nhóm/lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ; Giới thiệu với các bậc cha mẹ các bài tập kỹ năng thực hành của trẻ tại lớp MG 5 tuổi. Tăng cường kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền và đưa vào chỉ tiêu thi đua tại đơn vị.

b. Chỉ tiêu :

100% các lớp có bảng tin từng lớp thay đổi nội dung theo từng chủ đề. Phát thanh trên loa 2 lần/ tuần về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục.

100% cha mẹ trẻ được tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con và dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

c. Biện pháp :

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền từng tháng(chủ đề) Phù hợp với nội dung giáo dục, thời tiết, phòng bệnh theo mùa, dịch bệnh...Phổ biến chủ trương, chính sách qui định mới của ngành; công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi; phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ. Phối hợp y tế, phụ nữ xã để hỗ trợ tranh ảnh, áp phích, nội dung tuyên truyền.

Tuyên truyền GDMN đối với xã hội để xã hội và phụ huynh hiểu đúng về ngành và trân trọng công việc của cô giáo mầm non, đồng thời tích cực huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, các bậc cha mẹ và cộng đồng cùng chăm lo cho GDMN.

Tháng 9/2022 nhà trường xây dựng kế hoạch công khai chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; công khai các điều kiện vật chất và đội ngũ giáo viên, công khai quỹ tiền ăn cho trẻ do cha mẹ trẻ đóng góp theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh của trường thực hiện tốt các công trình xã hội hóa giáo dục.

6.Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục

a. Yêu cầu

Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành trong đơn vị. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý và giảng dạy.Tin học hóa công tác quản lý, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo kịp thời, chính xác, có chất lượng và đúng thời gian cho ngành, địa phương.

Đẩy mạnh công tác hành chính, thực hiện có hiệu quả qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Xây dựng kho tài liệu học trực tuyến, Tams hợp trực tuyến, Kho học liệu trường mầm non, đường link lưu trữ tài liệu,khai thác phần mềm đáp ứng yêu cầu: Hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thốngng và khoa học trong việc lưu trữ, khai thác, chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát.

Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức hội, họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBGVNV trong nhà trường

Đổi mới đánh giá hoạt động sư phạm, khuyến khích phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên. Tư vấn, hướng dẫn kịp thời các giải pháp khắc phục hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Tăng cường khai thác các ứng dụng, phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trong việc thực hiện thí điểm phần mềm quản lý giáo dục.

Thực hiện phần mềm giáo dục trong đơn vị.

Thực hiện cơ sở dữ liệu ngành

Triển khai và hướng dẫn thực hiện đúng, đủ, công khai các văn bản pháp qui và công tác tài chính. Công tác văn thư lưu trữ.

b. Chỉ tiêu.

Tạo Tems trường MN Phước Vĩnh để tổ chức hội, họp, hội nghị, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề...

Lưu trữ hình ảnh hoạt động của nhà trường qua Google Drive.

Tạo group Zalo và đường link thư mục google drive để thuận tiện trong công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình trẻ trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Đăng tải thông tin tên Webside.

Thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu về trẻ em, viên chức và người lao động chính xác, kịp thời, Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

100% giáo viên thực hiện phần mềm giáo dục trong soạn giảng

c. Biện pháp

Tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC

Phân công 01 quản lý phụ trách cơ sở dữ liệu. 01 giáo viên phụ trách TEMS nhà trường.

Tổ chức tập huấn phần mềm quản lý giáo dục cho tất cả cán bộ, giáo viên để giáo viên thao tác thường xuyên và ứng dụng phần mềm quản lý giáo dục trong giảng dạy.

Phân công giáo viên từng tổ xây dựng hoạt động học, hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm, kỹ năng sống, tuyên truyền 1 tuần mỗi khối ít nhất có 01 video clip chất lượng chuyển tải đến trẻ em trong thời gian chưa đến trường học.

Mỗi nhóm, lớp tạo đường link lưu trữ kho học liệu và được bộ phận chuyên môn kiểm tra định kỳ.

Phân công nhiệm vụ cụ thể hàng tháng cho các bộ phận kết hợp kiểm tra thường xuyên chế độ thông tin, báo cáo định kỳ. Tăng cường trao đổi văn bản hành chính điện tử, ứng dụng CNTT vào quản lý văn bản, quản lý hành chính, cập nhật dữ liệu về trẻ, về đội ngũ CBQL, giáo viên vào phần mềm cơ sở dữ liệu.

Giám sát, kiểm tra thường xuyên công tác lưu trữ công văn, báo cáo, đảm bảo thực hiện đúng thể thức trình bày các văn bản theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020.

7. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị và kinh phí GDMN.

a. Yêu cầu

Thực hiện hiệu quả việc tu sửa, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi;

Trang bị, bổ sung các phương tiện phục vụ cho mọi hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

b. Chỉ tiêu

Thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn để tu sửa, bảo trì, trang cấp thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, đầu tư cơ sở vật chất tại đơn vị.

16/16 nhóm lớp nhà vệ sinh được sửa chữa kịp thời, sạch sẽ, khô thoáng.

Đảm bảo bếp ăn được thực hiện theo quy trình bếp một chiều, có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định; Đảm bảo khu chế biến cách biệt khu trẻ hoạt động, xử lý tốt chất thải đúng quy định, đảm bảo yêu cầu phòng chống cháy nổ.

Bảo quản và sử dụng hiệu quả CSVC tài sản trong nhà trường.

5/5 lớp MG 5 tuổi có đủ thiết bị tối thiểu về Phổ cập GDMN 5 tuổi theo thông tư 02/2010/TT-BGDĐT và QĐ 3141/QĐ-GDDT ngày 30/07/2010.

c. Biện pháp

Xây dựng kế hoạch định kỳ hàng tuần kiểm tra công tác bảo quản, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi và sửa chữa kịp thời trang thiết bị đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người sử dụng.

Tiếp tục rà soát tham mưu mua sắm bổ sung đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học đảm bảo 16/16 các lớp đạt điều kiện có đủ thiết bị tối thiểu theo thông tư 02/2010/TT-BGDĐT.

Kiểm kê tài sản và kiểm tra định kỳ 2 lần/năm (tháng 10/2023, tháng 5/2024). Theo dõi chặt chẽ việc sử dụng và bảo quản tài sản nhà trường, chống lãng phí điện, nước, gas và các vật tư khác.

Tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể, Cha mẹ trẻ em, các mạnh thường quân trong việc hỗ trợ kinh phí xây dựng môi trường an toàn, thân thiện trong nhà trường.

8. Công tác thi đua.

a. Yêu cầu

Đơn vị đăng ký thi đua đầu năm giữ vững các danh hiệu thi đua đã đạt. Tiếp tục xây dựng, phát hiện, bồi dưỡng các nhân tố mới và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong đơn vị.

b. Chỉ tiêu

53/53 CBVC không vi phạm Điều lệ trường Mầm non, đạo đức nhà giáo

Đơn vị: Tập thể LĐXS

Tổ khối: 6/6 tổ đạt LĐTT.

SKKN: 33 SKKN cấp cơ sở, huyện 22 SKKN, tỉnh: 01 SKKN.

56/56 viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

56/56 viên chức và người lao động công nhận LĐTT

Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: Từ khá trở lên đạt 100%, xuất sắc trên 50%. Chuẩn hiệu trưởng - Phó Hiệu trưởng trường: Xuất sắc 100%.

Tham gia học lớp trung cấp lý luận chính trị: 1 người

Có ít nhất 160 bộ ĐDDC được làm mới, hiệu quả sử dụng lâu dài, 100% GV sử dụng nguyên vật liệu mở đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả (4 bộ/năm/giáo viên).

Hoàn thành công nhận đạt Phổ cập GDMN cho trẻ 5 năm học 2024 - 2025.

Giới thiệu giới thiệu 02 quần chúng ưu tú kết nạp đảng.

c. Biện pháp

Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, tạo điều kiện cho cán bộ, viên chức đăng ký thi đua danh hiệu cần phấn đấu đạt trong năm; Ban giám hiệu tạo điều kiện giúp cán bộ, viên chức phấn đấu đạt được thành tích thông qua phong trào thi đua cá nhân, tổ nhóm, nêu gương tốt việc tốt, nhân rộng cá nhân điển hình tiên tiến trong đơn vị. Bình xét thi đua, chế độ được thực hiện công khai từ tổ khối.

Tham mưu cho Ban chỉ đạo công tác Phổ cập thị trấn kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập GDMNCTE 5 tuổi năm học 2024 - 2025. Phân công giáo viên điều tra trẻ, BGH phụ trách Phổ cập hoàn tất các biểu mẫu báo cáo, đánh giá tình hình trẻ ra lớp tại địa phương chính xác. Tham mưu ban chỉ đạo phổ cập địa phương hoàn tất hồ sơ Phổ cập theo quy định đề nghị huyện kiểm tra và công nhận đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm học 2024- 2025.

Thực hiện báo cáo định kỳ kịp thời, chất lượng bằng văn bản hành chính điện tử. Báo cáo định kỳ kịp thời, chất lượng.

Vận động giáo viên tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi các cấp. Đầu tư viết sáng kiến kinh nghiệm đạt kết quả cao, áp dụng vào công việc thực tế trong đơn vị, sáng tạo trong công việc, làm tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trong nhà trường.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường:

Triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; hướng dẫn các tổ chuyên môn thực hiện bám kế hoạch giáo dục của nhà trường xây dựng kế hoạch năm học phù hợp theo từng tổ, khối.

Từng cá nhân xây dựng kế hoạch năm, tháng phù hợp với tình hình thực tế của nhóm, lớp.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra.

Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm học.

2. Công đoàn nhà trường:

Thường xuyên phối hợp với chính quyền thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ

Tổ chức phát động phong trào thi đua, bình xét thi đua

Chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng cho đội ngũ CBGVNV

Tuyên truyền đoàn viên công đoàn thực hiện tốt kế hoạch hóa gia đình, không có trường hợp sinh con thứ ba.

3. Chi đoàn thanh niên:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đoàn thanh niên xây dựng kế hoạch và phối hợp với nhà trường đôn đốc đoàn viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học.

Phát động phong trào thi đua và các hoạt động đoàn trường.

4. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng:

Căn cứ vào kế hoạch nhà trường các khối trưởng xây dựng kế hoạch khối cho phù hợp.

Kiểm tra, đôn đốc các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc kế hoạch

Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm học.

5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch của nhà trường, của tổ xây dựng kế hoạch cụ thể nhiệm vụ được phân công để thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là kế hoạch năm học 2024 –2025 của trường Mầm non Phước Vĩnh ./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Phú Giáo;
- UBND TT Phước Vĩnh;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Yến Nhung

KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM NĂM HỌC: 2024 - 2025 (Từ tháng 8/2024 đến tháng 7/2025)

THÁNG	NỘI DUNG
8+9/2024	Thành lập hội đồng tuyển sinh, tuyển sinh trẻ đúng độ tuổi ra lớp. Ra quyết định phân công, phân nhiệm đầu năm học và công tác kiêm nhiệm. Tổ chức lao động vệ sinh khuôn viên trường, nhóm lớp, văn phòng. Giáo viên được phụ trách các nhóm lớp sắp xếp lại đồ dùng, đồ chơi gọn gàng và trang trí nhóm lớp, làm đồ dùng đồ chơi.

	Tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn do PGD, SGD tổ chức. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 - 2025 Bộ phận chuyên môn, bán trú, GV thống kê mua sắm trang thiết bị dạy học, đồ dùng phục vụ bán trú... GV tập văn nghệ cho trẻ chuẩn bị khai giảng năm học mới 5/9 Báo cáo nhanh sau khai giảng cho bộ phận chuyên môn Phòng GD Chỉ đạo giáo viên về khu phố điều tra trẻ 5 tuổi ra lớp hoàn tất Hồ sơ phổ cập trẻ em 5 tuổi. Thực hiện đúng công tác ổn định nề nếp: Từ ngày 26/8/2024 đến ngày 30/9/2024; Thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non: Từ ngày 04/9/2024 Cân đo khám sức khỏe đầu năm cho các cháu thống kê tình hình trẻ khuyết tật, trẻ SDD, thấp còi, béo phì. Xây dựng kế hoạch và ra quyết định thành lập Ban chăm sóc sức khỏe, Tổ tự quản năm học 2024-2025. Hợp hiệu trưởng định kỳ. Dự tổng kết bậc học MN và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 . Hợp phụ huynh đầu năm. Dự giờ phân loại giáo viên đầu năm. Tổ chức tết trung thu cho các cháu. Xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện các cuộc vận động trong nhà trường. Hoàn thành hồ sơ đề nghị UBND TT Phước Vĩnh cấp giấy chứng nhận trường học an toàn phòng tránh tai nạn thương tích. Kiểm tra vệ sinh môi trường nhóm/ lớp, kiểm tra cơ sở vật chất. Phát động phong trào đăng ký thi đua. Xây dựng kế hoạch năm học và duyệt kế hoạch năm học của các bộ phận chuyên môn, bán trú, kế toán, y tế, các tổ khối. Lập hồ sơ trường MN đầu năm. Lập danh sách trích ngang cán bộ, viên chức năm học 2024 - 2025 . Lập danh bạ học sinh năm học 2024-2025. Tổ chức lễ hội trăng rằm cho trẻ mầm non Ra quyết định thành lập hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật ... Nắm tình hình các nhóm lớp tự thực, nhóm trẻ gia đình trên địa bàn.
10/2024	Hợp HĐSP tháng 10/2024 Tổ chức hội nghị CBVC ngày 12/10/2024 Báo cáo biên chế năm học 2024 - 2025 . Thăm nắm các cơ sở GDMN ngoài công lập có phép và các nhóm trẻ gia đình không phép trên địa bàn. Hoàn tất phiếu điều tra trẻ 5 tuổi, tham mưu UBND kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập trẻ 5 tuổi. Kiểm tra môi trường Xanh – sạch – đẹp - An toàn - Thân thiện” tại các nhóm lớp. Cân đo trẻ SDD, béo phì theo định kỳ. Kiểm tra hoạt động SPNG 2 giáo viên, 1 nhân viên nấu ăn Tham gia hoạt động phong trào chào mừng ngày 20/10 và kỷ niệm ngày

	NGVN 20/11. Tổ chức kỷ niệm ngày 20/10. Lập thừa giờ tháng 9 + 10/2024 Tiếp tục dự giờ phân loại giáo viên đầu năm. Tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL-GDMN do Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức Xây dựng kế hoạch mua sắm chuyên môn thực hiện phổ cập trẻ 5 tuổi. Thi giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi cấp cơ sở. Bồi dưỡng giáo viên, nhân viên nấu ăn thi GVDG-nhân viên nấu ăn giỏi cấp huyện Kiểm tra việc học BDTX. Triển khai thực hiện chuyên đề “Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ trong chương trình GDMN” Kiểm tra cơ sở vật chất, tài sản các lớp Kiểm tra bếp ăn bán trú
11/2024	Họp hội đồng sư phạm tháng 11/2024 Kiểm tra công tác tiếp phẩm, chế biến của bộ phận nhà bếp và công tác chăm sóc nuôi dưỡng ở các nhóm lớp. Lập hồ sơ quyết toán công tác điều tra phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi năm học 2024 - 2025. Kiểm tra HĐSPNG 2 GV, 1 nhân viên nấu ăn Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN tại các nhóm lớp. Cân đo các cháu SDD, béo phì. Lập thừa giờ tháng 11/2024. Kiểm tra hoạt động ngoại khóa Nắm tình hình các nhóm lớp tự thực, nhóm trẻ gia đình trên địa bàn. Tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL-GDMN do Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức Dự giờ theo kế hoạch
12/2024	Họp HĐSP tháng 12/2024 Báo cáo sơ kết học kỳ I. Tham mưu kết hợp với UBND, PGD Kiểm tra các nhóm trẻ gia đình không phép trên địa bàn TT Phước Vĩnh. Kiểm tra, dự giờ chuyên môn, bán trú theo kế hoạch. Kiểm tra hồ sơ sổ sách của cô, cháu các khối nhóm lớp. Tổ chức hội thi làm đồ dùng STEM/STEAM Cân đo trẻ theo quý và trẻ SDD. Tham gia học BDTX. Lập thừa giờ tháng 12/2024 Kiểm tra HĐSPNG 3 GV, 1 nhân viên nấu ăn Tổ chức diễn tập PCCC trong đơn vị Nắm tình hình các nhóm lớp tự thực, nhóm trẻ gia đình trên địa bàn. Kiểm tra tài chính
01/2025	Họp HĐSP tháng 1/2024 Thực hiện chương trình học kỳ II: Lập dự toán kinh phí trong năm 2024.

	Tổ chức sơ kết học kỳ I. Dự giờ, thao giảng theo kế hoạch đề ra. Cân đo các cháu SDD, béo phì. KT công tác chăm sóc, vệ sinh ở các khối lớp. Kiểm tra HĐSP 2 giáo viên, 1 nhân viên nấu ăn Chấm duyệt SKKN cấp cơ sở tổng hợp nộp PGD. Nắm tình hình các nhóm lớp tự thực, nhóm trẻ gia đình trên địa bàn. Kiểm tra hoạt động ngoại khóa Tổ chức Lễ hội nhân dịp tết Nguyên Đán. Kiểm tra bếp ăn bán trú
02/2025	Họp HĐSP tháng 1/2024 Thực hiện chương trình học kỳ II: Lập dự toán kinh phí trong năm 2024. Tổ chức sơ kết học kỳ I. Dự giờ, thao giảng theo kế hoạch đề ra. Cân đo các cháu SDD, béo phì. KT công tác chăm sóc, vệ sinh ở các khối lớp. Kiểm tra HĐSP 2 giáo viên, 1 nhân viên nấu ăn Chấm duyệt SKKN cấp cơ sở tổng hợp nộp PGD. Nắm tình hình các nhóm lớp tự thực, nhóm trẻ gia đình trên địa bàn. Kiểm tra hoạt động ngoại khóa Tổ chức Lễ hội nhân dịp tết Nguyên Đán. Kiểm tra bếp ăn bán trú
03/2025	Họp HĐSP tháng 3/2025 Kiểm tra các chuyên đề trọng tâm, việc học BDTX. Tham dự họp Ban hướng dẫn nghiệp vụ huyện. Dự giờ, thao giảng theo kế hoạch đề ra. Kỷ niệm ngày 8/3. Kiểm tra HĐSPNG 2 giáo viên - 1 nhân viên nấu ăn Thi làm ĐDDC bằng các nguyên vật liệu phế phẩm. Cân đo trẻ theo quý và trẻ SDD, béo phì. Nắm tình hình các nhóm lớp tự thực, nhóm trẻ gia đình trên địa bàn. Lập thừa giờ tháng 03/2024 Kiểm tra chuyên đề “Tôi yêu Việt Nam” Đón đoàn kiểm tra hành chính PGDDT Phú Giáo Kiểm tra bếp ăn bán trú
4/2025	Họp HĐSP tháng 4/2025 Dự giờ, thao giảng theo kế hoạch đề ra. Chuẩn bị báo cáo tổng kết năm học 2023 - 2024. Cân đo các cháu SDD, béo phì. Thực hiện công tác xét duyệt kết quả học tập BDTX của CBQL và GVMN năm học 2024 - 2025 nộp Phòng GD. Tổng kết việc thực hiện các chuyên đề, năm học. Kiểm tra HĐSPNG 2 giáo viên – 1 nhân viên nấu ăn

	Lập dự kiến nhu cầu biên chế năm học 2025- 2026 Đánh giá, báo cáo chuẩn nghề nghiệp GVMN và chuẩn HT, PHT. Báo cáo kết quả thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và phong trào “ Xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”. Lập thừa giờ tháng 4/2025 Nắm tình hình các nhóm lớp tư thực, nhóm trẻ gia đình trên địa bàn. Kiểm tra tài chính
5/2025	Họp HĐSP tháng 5/2025 Đánh giá kết quả thực hiện các chuyên đề ở trường trong năm học. Hoàn thành hồ sơ phổ cập trẻ 5 tuổi . Điều tra các cháu trong độ tuổi. Báo cáo các cuộc vận động, phong trào. Lập thừa giờ tháng 5/2025 chuẩn nghề nghiệp quản lý, giáo viên mầm non. Đánh giá phân loại công chức, viên chức năm học 2024-2025 Bình xét thi đua năm học 2024-2025 Tổng kết năm học kết hợp tổ chức tết thiếu nhi 1/6 vào ngày 31/5/2025 Phân công CBVC trực hè. Lập kế hoạch hoạt động hè 2025. Họp cha mẹ học sinh cuối năm Thông báo tuyển sinh học hè. Hoàn thành hồ sơ đề nghị khen thưởng đơn vị, cá nhân. Nắm tình hình các nhóm lớp tư thực, nhóm trẻ gia đình trên địa bàn. Kiểm tra CSCV cuối năm học.
6,7/2025	Tham gia các lớp BDCM do SGD, PGD tổ chức. Thành lập hội đồng tuyển sinh năm học 2023– 2024. Báo cáo chuẩn bị năm học. Sửa chữa CSVV chuẩn bị năm học mới 2023-2024. Nắm tình hình các nhóm lớp tư thực, nhóm trẻ gia đình trên địa bàn.